

Số: 22/2017/QĐST-HNGĐ

Quản Bạ, ngày 28 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 26/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L; Sinh năm 1986; Nghề nghiệp: Cán bộ; Dân tộc: Tày;

Địa chỉ: Thôn B, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

Nơi làm việc: Trường mầm non T, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

- Bị đơn: Anh Chu Thái Q; Sinh năm: 1984; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Dân tộc: Tày;

Địa chỉ: Thôn N, xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị L là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Chu Hùng K, sinh ngày 12/02/2008. Anh Chu Thái Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con thay thế phần về con chung tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 13/2009/QĐST-HNGĐ ngày 26/11/2009 và Quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự số 16/2015/QĐST-HNGĐ ngày 08/7/2015 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang.

- Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Chị Nguyễn Thị L phải chịu 150.000^d (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000^d (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 04722, ngày 03 tháng 8 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q. Trả lại cho chị Nguyễn Thị L số tiền 150.000^d (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện Q;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS H.Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Ngọc Vĩnh